

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7962 /UBND-CN

Thanh Hoá, ngày 11 tháng 7 năm 2017

V/v chấp thuận chủ trương đầu
tư dự án Khu dân cư Nhà hát
nhân dân, phường Ba Đình,
thành phố Thanh Hóa.

Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư Quảng Long - Thanh Hóa.

Căn cứ Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ
quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng
hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số
99/2015/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật
Nhà ở;

Căn cứ Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 05/5/2014 của Chủ tịch
UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện
đầu tư dự án có sử dụng đất Khu dân cư Nhà hát nhân dân, phường Ba Đình,
thành phố Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1401/QĐ-UBND ngày 28/4/2017, Quyết định số
565/QĐ-UBND ngày 22/02/2017, Quyết định số 769/QĐ-UBND ngày
08/3/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi
tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Nhà hát nhân dân, phường Ba Đình, thành
phố Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2442/TTr-SXD ngày
16/5/2017 và Công văn số 3433/SXD-QLN ngày 29/6/2017 và ý kiến của Sở Kế
hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1599/SKHĐT-TĐ ngày 25/4/2017, Sở Tài
nguyên và Môi trường tại Công văn số 1850/STNMT-QLĐĐ ngày 21/4/2017,
UBND thành phố Thanh Hóa tại Công văn số 1385/UBND-QLĐT ngày
26/4/2017;

UBND tỉnh Thanh Hoá chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu dân cư
Nhà hát nhân dân, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa với các nội dung chủ
yếu sau:

1. Tên dự án: Khu dân cư Nhà hát nhân dân, phường Ba Đình, thành phố
Thanh Hóa.

2. Tên nhà đầu tư: Công ty TNHH Đầu tư Quảng Long - Thanh Hóa.

3. Hình thức đầu tư: Đầu tư xây dựng mới.
4. Mục tiêu đầu tư: Hiện thực hóa quy hoạch đã được phê duyệt, chỉnh trang đô thị tạo kiến trúc cảnh quan khu vực, đáp ứng nhu cầu về nhà ở cho người dân.
5. Địa điểm xây dựng: Phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa.
6. Quy mô dự án: Xây dựng khu nhà ở thương mại chia lô; hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và các công trình phụ trợ khác đảm bảo tuân thủ theo điều chỉnh quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt.
7. Diện tích sử dụng đất của dự án: 15.420m²; (diện tích đất nhà ở thương mại chia lô 7.892,52m²; diện tích đất ở tái định cư 225,15m²; diện tích đất nhà văn hóa 174m²; diện tích đất giao thông, cây xanh 7.128,33m²).
8. Ranh giới sử dụng đất:
- Phía Bắc giáp: Đường Lê Phụng Hiểu;
 - Phía Nam giáp: Dân cư hiện trạng;
 - Phía Đông giáp: Dân cư hiện trạng;
 - Phía Tây giáp: Đường Đào Duy Từ.
9. Quy mô dân số: Khoảng 400 người.
10. Mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất:
- Theo điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 đã được phê duyệt (Quyết định số 1401/QĐ-UBND ngày 28/4/2017, Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 22/02/2017, Quyết định số 769/QĐ-UBND ngày 08/3/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Nhà hát nhân dân, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa).
11. Tổng số nhà ở, tỷ lệ và số lượng của từng loại nhà ở:
- Tổng số lượng nhà ở 93 nhà, trong đó:
- Nhà ở thương mại chia lô: 90 nhà (chiếm 96,77%);
 - Nhà ở tái định cư: 03 nhà (chiếm 3,23%).
12. Phương án tiêu thụ sản phẩm: Bán, cho thuê, cho thuê mua cho các đối tượng có nhu cầu theo quy định của pháp luật về nhà ở.
13. Khu vực để xe công cộng và để xe cho hộ gia đình, cá nhân: Tuân thủ theo điều chỉnh quy hoạch và dự án đầu tư được phê duyệt.
14. Các công trình hạ tầng kỹ thuật: Đầu tư hoàn chỉnh, đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch xây dựng được phê duyệt.

15. Các công trình hạ tầng xã hội, gồm:

- Các công trình hạ tầng xã hội do chủ đầu tư thực hiện: Nhà văn hóa.
- Các công trình hạ tầng xã hội do Nhà nước đầu tư: Không.

16. Diện tích đất dành để xây dựng nhà ở xã hội: Không.

Chủ đầu tư có nghĩa vụ phải thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 5, Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

17. Dự kiến tổng mức đầu tư của dự án: Khoảng 250 tỷ đồng.

18. Tiến độ và thời gian hoàn thành dự án: Dự án hoàn thành trong 02 năm kể từ ngày được bàn giao đất.

19. Các công trình hạ tầng chủ đầu tư được quản lý hoặc phải chuyển giao cho Nhà nước sau khi hoàn thành việc xây dựng:

a) Công trình hạ tầng chủ đầu tư phải chuyển giao cho Nhà nước sau khi hoàn thành việc xây dựng: Gồm các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội thuộc dự án (Giao thông, cấp điện, cấp thoát nước, nhà văn hóa, ...).

b) Công trình hạ tầng chủ đầu tư được quản lý, khai thác sau khi hoàn thành việc xây dựng: Không.

20. Các cơ chế hỗ trợ, ưu đãi của Nhà nước đối với dự án: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

21. Trách nhiệm của chủ đầu tư đối với dự án:

- Lập, thẩm định, phê duyệt và triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của Luật Nhà ở và pháp luật về xây dựng;

- Đầu tư xây dựng các công trình trong dự án theo đúng nội dung văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư dự án của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và dự án đầu tư được phê duyệt;

- Thực hiện các nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện các công việc khác theo quy định của pháp luật.

22. Trách nhiệm của chính quyền địa phương đối với dự án:

- Cùng với chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án;

- Tổ chức quản lý an ninh, trật tự khu vực dự án;

- Quản lý hành chính khi dự án đã đưa vào khai thác, sử dụng;

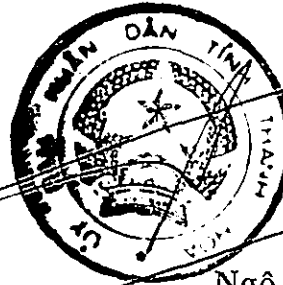
- Thực hiện các công việc khác theo quy định của pháp luật.

23. Trong thời hạn 180 ngày, kể từ ngày ban hành văn bản này, nếu Công ty TNHH Đầu tư Quảng Long - Thanh Hoá không hoàn thành thủ tục về đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường, sử dụng đất theo quy định thì văn bản này không còn giá trị pháp lý; Công ty không được bồi thường, hỗ trợ bất kỳ các khoản kinh phí đã đầu tư, chi phí liên quan đến dự án./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các sở: XD, TC, TNMT;
- Cục Thuế tỉnh Thanh Hoá;
- UBND thành phố Thanh Hóa;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH, CN. (M7.2)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Văn Tuấn